

KẾ HOẠCH
Triển khai Đề án phát triển du lịch huyện Trà Cú
đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/HU, ngày 10/8/2020 của Huyện ủy về Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 3279/QĐ-UBND ngày 25/5/2022 của Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt Đề án phát triển du lịch huyện Trà Cú đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 14/TTr-VHTT ngày 22/6/2023 của Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin;

Thực hiện Đề án phát triển du lịch huyện Trà Cú giai đoạn từ nay đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Triển khai thực hiện có hiệu quả “*Đề án phát triển du lịch huyện Trà Cú đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030*”. Phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế về du lịch của huyện để phát triển du lịch; từng bước tạo ra những sản phẩm du lịch chất lượng cao, mang đặc trưng của huyện. Phát triển du lịch trở thành động lực phát triển kinh tế, tạo công ăn việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân địa phương; đảm bảo hoàn thành tốt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025; đặc biệt là thực hiện tốt nhiệm vụ đột phá “*về phát triển du lịch mang dấu ấn Trà Cú*”.

Phát triển du lịch phải gắn với bảo vệ môi trường, gìn giữ và tôn tạo cảnh quan thiên nhiên; các khu di tích lịch sử; bảo vệ an ninh chính trị, củng cố quốc phòng, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

Thu hút mạnh mẽ các thành phần kinh tế - xã hội đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật phục vụ phát triển bền vững du lịch của huyện thành “*Du lịch sinh thái – tâm linh và Du lịch làng nghề*”.

2. Mục tiêu

Phát triển du lịch cần phù hợp với các điều kiện thực tiễn của huyện. Xác định rõ trách nhiệm của các ban, ngành, các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ du lịch. Chủ động trong công tác phối hợp, xây dựng kế hoạch, phương án bố trí ngân sách và huy động các nguồn lực cần thiết trong triển khai các nhiệm vụ được giao một cách hiệu quả. Phát triển du lịch của

huyện phải gắn kết với phát triển du lịch chung của tỉnh. Bảo đảm kết nối các khu, điểm du lịch của địa phương với các khu, điểm du lịch trong và ngoài tỉnh để hình thành các tuyến du lịch đa dạng, thu hút khách du lịch. Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về phát triển du lịch theo quy định của Luật Du lịch, Luật Tài nguyên- Môi trường.

Xây dựng huyện trở thành địa điểm phát triển Du lịch sinh thái – tâm linh và Du lịch làng nghề gắn với văn hóa lịch sử phong phú vừa đảm bảo cân bằng sinh thái về môi trường, vừa hấp dẫn du khách, góp phần to lớn vào sự phát triển của ngành du lịch tỉnh Trà Vinh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Một số chỉ tiêu cụ thể:

- Đến năm 2025, Du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của huyện, hình thành hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển du lịch sinh thái, danh lam thắng cảnh và làng nghề truyền thống; đề xuất tỉnh nâng một số lễ hội truyền thống của huyện lên lễ hội cấp tỉnh (lễ hội 31/12, lễ hội Nguyên tiêu xã Đại An,...).

- Đến năm 2025 đón hơn 5.000 lượt khách/năm, trong đó có khoảng 500 lượt khách quốc tế; tổng thu từ khách du lịch đạt 4 tỷ đồng; năm 2030 đón hơn 10.000 lượt khách, trong đó khách quốc tế đạt khoảng 1.000 lượt. Tổng thu từ các hoạt động dịch vụ du lịch đạt 10 tỷ đồng/năm.

- Phân đấu đến năm 2030, hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật tương đối đồng bộ, sản phẩm du lịch có chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc.

2. Nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện:

2.1. Công tác tổ chức thực hiện quy hoạch:

Triển khai việc công bố quy hoạch tổng thể trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân và các nhà đầu tư du lịch biết, giám sát. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai các công trình, dự án phát triển du lịch như: Đầu tư tôn tạo, phục hồi và dựng lại các công trình di tích lịch sử, hay các Đình, Miếu đã được công nhận là di tích lịch sử.

Tập trung quy hoạch đầu tư phát triển du lịch cộng đồng tại các địa phương có thể mạnh như: Làm nông, nuôi trồng thủy sản, các khu vực khai thác du lịch sinh thái, du lịch tâm linh...

2.2. Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch:

Xây dựng hoạt động dịch vụ du lịch như: du lịch nghỉ dưỡng, du lịch văn hóa tâm linh, du lịch tìm hiểu ngành nghề... Mỗi loại hình phải mang nét đặc trưng riêng biệt, không trùng lặp. Trong quá trình mời gọi đầu tư không làm phá vỡ môi trường sinh thái tự nhiên của huyện, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên rừng, biển, truyền thống lịch sử, văn hóa, truyền thống yêu nước của quân và dân trong huyện.

Ngoài việc đầu tư dự án mới, huyện tập trung nâng cấp chất lượng các khu du lịch hiện có, mỗi khu du lịch có nét đặc trưng riêng; để du khách nghỉ

ngôi, khám phá thiên nhiên; đầu tư phát triển du lịch cho huyện phải đáp ứng cho nhiều đối tượng. Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ du lịch với đảm bảo quy hoạch giao thông phù hợp, xây dựng cầu cảng đủ chuẩn cho du lịch...

2.3. Công tác đa dạng hóa sản phẩm du lịch:

2.3.1. Du lịch cộng đồng:

Xây dựng phương án, lựa chọn một số hộ dân làm mô hình thí điểm và tổ chức chuyên tham quan, học tập kinh nghiệm quản lý, phát triển, xây dựng mô hình du lịch cộng đồng ở các tỉnh miền Tây. Áp dụng, cải tạo thành một mô hình mới phù hợp với địa phương.

Chọn từ 03 đến 05 gia đình có nhu cầu làm du lịch tại các xã như: Đại An, Lưu Nghiệp Anh, Long Hiệp, thị trấn Định An, thị trấn Trà Cú... trao đổi, hướng dẫn, tập huấn, tham quan thực tế về xây dựng và phát triển du lịch cộng đồng sau đó nhân ra diện rộng.

Hàng năm, nhân dịp các ngày lễ, tết, các ngành chức năng tổ chức các phiên chợ như: “Phiên chợ hàng nông sản sạch”, Phiên chợ “Mỗi xã một đặc sản – Mỗi cơ sở một mặt hàng”... phục vụ cho khách du lịch và quảng bá thương hiệu đặc sản của địa phương, từng bước thu hút khách du lịch về với Trà Cú.

2.3.2. Du lịch trên sông:

Tận dụng thế mạnh sông rạch thông thương giữa các xã – thị trấn; nối liền với các địa phương bạn và các tỉnh, thành lân cận là điều kiện thuận lợi để huyện phát triển du lịch đường sông.

Đẩy mạnh sự phối hợp liên ngành trong công tác quy hoạch, xây dựng các dự án khả thi phát triển tour, tuyến du lịch đường sông. Chú trọng công tác xử lý tốt việc cấp thoát nước và chất thải của các cụm dân cư và các cơ sở sản xuất kinh doanh, khu vực nuôi trồng thủy sản sát bờ sông.

Phối hợp với các ngành chức năng đẩy mạnh công tác hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng du lịch đường sông, trước mắt là xây dựng các bến dừng chân tại các điểm như: dọc theo tuyến sông Hậu, nhất là các tuyến chủ yếu ở thị trấn Định An, xã Định An, thị trấn Trà Cú, Lưu Nghiệp Anh... để phục vụ tốt cho khách du lịch và đảm bảo đủ điều kiện để đón các tàu thuyền du lịch của các tỉnh, thành trong khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long.

Tiếp tục xây dựng các chính sách khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, khai thác có hiệu quả tiềm năng du lịch sông nước đặc thù, tạo ra những sản phẩm du lịch có sức cạnh tranh cao để phát triển.

Hướng dẫn những ngư dân cải tạo, nâng cấp các tàu đánh bắt trở thành tàu dịch vụ hay tàu chở khách theo hướng hiện đại và an toàn cho du khách.

Tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá sản phẩm du lịch đường sông trên địa bàn huyện, thu hút ngày càng nhiều khách du lịch, tạo thị trường ổn định cho các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực du lịch.

2.3.3. Du lịch tín ngưỡng:

Phát huy đặc điểm một nền văn hóa lâu đời với kho tài nguyên văn hóa phong phú như: Chùa Giồng Lớn (Chùa Cò), xã Đại An; chùa Vàm Ray, xã Hàm Tân; Khu Di tích Quốc gia Óc Eo Lưu Cù II, xã Lưu Nghiệp Anh... và các di tích lịch sử đã được xếp hạng đưa vào khai thác phục vụ du lịch bằng cách kết nối với các công ty lữ hành xây dựng các tour, tuyến, điểm tham quan góp phần tạo nên sự phong phú, đa dạng sản phẩm du lịch.

Tập trung đầu tư, tôn tạo, các Đình, Miếu, nâng cấp tết, lễ hội Truyền thống của người dân như: Chôl Chnam Thmây, Sêne Đôlta, Trùng Cửu.....

2.3.4. Phát triển mô hình làng nghề truyền thống phục vụ du lịch:

Đầu tư và phát triển các làng nghề truyền thống mang tính đặc trưng tại địa phương: Làng đan đất, dệt chiếu, Làng nuôi tôm công nghiệp, Làng nuôi cá lóc,... đưa những nét đặc trưng để khai thác du lịch, từng bước đa dạng hóa sản phẩm du lịch trên địa bàn huyện.

Xây dựng các tour, tuyến đưa du khách tham quan mô hình du lịch sinh thái rừng ngập mặn kết hợp với tìm hiểu đời sống các hộ dân; du lịch sinh thái nông nghiệp với mô hình vườn - ao - du lịch kết hợp với tìm hiểu các làng nghề...

3. Công tác quảng bá, xúc tiến du lịch:

Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các doanh nghiệp và các Trung tâm xúc tiến Thương mại và Đầu tư của tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá giá trị du lịch bằng nhiều biện pháp và nhiều đơn vị cùng tham gia.

- Xây dựng chương trình quảng cáo và giới thiệu thật súc tích, hấp dẫn để truyền phát trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là trên kênh truyền hình và Internet.

- Sử dụng nhiều hình thức quảng bá khác như phim ảnh, sách báo, tạp chí, tờ rơi... để phân phát và giới thiệu đến khách du lịch.

- Đẩy mạnh việc xã hội hóa trong công tác quảng bá, xúc tiến du lịch để khai thác sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách và đóng góp của doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng công tác quảng bá du lịch.

Chủ động nghiên cứu thị trường tiềm năng ở các địa phương và các tỉnh, thành lân cận ven biển (Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Đồng Tháp, Cần Thơ,...) để xây dựng chương trình quảng bá, xúc tiến phù hợp với từng thị trường.

4. Phát triển nguồn nhân lực:

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban ngành tỉnh có liên quan tập trung đào tạo nguồn nhân lực cho phát triển du lịch. Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về du lịch định kỳ cho công chức, viên chức và người lao động phụ trách du lịch của huyện và các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Tập huấn, hướng dẫn người dân tại các điểm du lịch, các khu di tích lịch sử, cơ sở thờ tự, tín ngưỡng về nghiệp vụ du lịch.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng ngắn hạn chuyên đề về nhà hàng, khách sạn dành cho đội ngũ quản lý các nhà nghỉ, khách sạn vừa và nhỏ. Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn hóa cho lực lượng là nhân viên phục vụ nhà nghỉ, nhà hàng, khách sạn...

5. Tăng cường quản lý nhà nước về du lịch:

Tăng cường cải cách hành chính theo cơ chế một cửa để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp thực hiện các thủ tục đầu tư phát triển các dịch vụ du lịch.

Phổ biến, hướng dẫn pháp luật về du lịch cho các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch...

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát nhằm phát hiện, xử lý những vi phạm trong hoạt động kinh doanh du lịch như hoạt động không đúng chức năng, kinh doanh trái phép... từng bước đưa hoạt động tổ chức kinh doanh của các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch vào trật tự, tạo môi trường kinh doanh ổn định.

Tăng cường công tác bình ổn giá, đặc biệt trong các dịp lễ, tết đối với các khu vực phục vụ du lịch. Chú trọng công tác đảm bảo niêm yết giá bán các mặt hàng đặc sản một cách triệt để, tạo tâm lý an tâm, tin tưởng cho du khách.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin:

Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện công tác quản lý nhà nước về du lịch; tổ chức triển khai kế hoạch phát triển du lịch của huyện. Phối hợp với các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch chi tiết về phát triển dịch vụ du lịch. Làm đầu mối tập hợp, đôn đốc triển khai và báo cáo Ủy ban nhân dân huyện về kết quả thực hiện.

Tăng cường công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di tích lịch sử, văn hóa truyền thống trên địa bàn phục vụ mục đích phát triển du lịch của địa phương.

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, phòng Nội vụ trong việc tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực du lịch.

Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc chấp hành các quy định trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn huyện.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Tham mưu việc bố trí các nguồn kinh phí, bảo đảm kinh phí tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

Lập danh mục các dự án thu hút đầu tư, các thông tin, số liệu cần thiết cho việc quảng bá, thu hút đầu tư.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng mô hình chuyên giao khoa học kỹ thuật về nuôi trồng thủy sản, nông nghiệp, nhà vườn cây ăn trái và các

sản phẩm nông sản đặc trưng, phục vụ nhu cầu tham quan, thưởng thức cho du khách.

Tham mưu xây dựng đề án phát triển sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, các làng nghề truyền thống phục vụ du lịch.

Thực hiện công tác quy hoạch, xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới giao thông gắn với yêu cầu phát triển du lịch.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trong việc hướng dẫn xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho các dự án phát triển du lịch. Chủ trì việc đánh giá tác động môi trường cho các dự án phát triển du lịch và thực hiện tốt công tác bảo vệ tài nguyên môi trường.

5. Phòng Nội vụ:

Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện trong việc đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực trong ngành du lịch.

6. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện:

Tăng cường công tác tuyên truyền, sản xuất các tin bài, phóng sự, phóng sự tài liệu giới thiệu, quảng bá về tiềm năng du lịch của huyện để thu hút các nhà đầu tư và du khách đến với địa phương.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan chức năng, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong công tác phát triển du lịch. Đồng thời, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện tốt công tác quản lý hoạt động du lịch tại địa phương.

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân đang sinh sống trên địa bàn quản lý chấp hành tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc giữ gìn bảo vệ di tích lịch sử văn hóa, tài nguyên thiên nhiên./.

Nơi nhận:

- Sở VH TT & DL;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- BBT Trang thông tin điện tử huyện;
- UBND các xã, TT.
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tăng Thị Thắm